

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Event 101 Men 50 LC Meter Breaststroke

KLQG: 28.39 # 12/2010		Nguyen Huu Viet		Hai Phong		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1	Le Nguyen, Paul	24	An Giang	30.29	28.58	
2	Truong The, Anh	17	Quan Doi	31.10	30.03	
3	Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	31.12	30.18	
4	Truong Minh, Giau	25	Long An	30.93	30.32	
5	Pham Thanh, Bao	15	Ben Tre	30.68	30.35	
6	Tran Duc, Tai	21	Long An	31.46	30.47	
7	Nguyen Minh, Tri	17	Hai Phong	31.10	31.12	
8	Nguyen Van, Khoi	19	Hai Phong	31.61	31.89	

Event 101 Men 50 LC Meter Breaststroke

KLQG: 28.39 # 12/2010		Nguyen Huu Viet		Hai Phong		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Le Nguyen, Paul	24	An Giang	29.19	30.29	q
2	Pham Thanh, Bao	15	Ben Tre	31.20	30.68	q
3	Truong Minh, Giau	25	Long An	30.00	30.93	q
*4	Truong The, Anh	17	Quan Doi	30.00	31.10	q
*4	Nguyen Minh, Tri	17	Hai Phong	30.68	31.10	q
6	Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	30.50	31.12	q
7	Tran Duc, Tai	21	Long An	29.60	31.46	q
8	Nguyen Van, Khoi	19	Hai Phong	30.68	31.61	q
9	Ngo Phuoc, Tan	15	An Giang	31.70	31.87	
10	Nguyen Van, Thang	16	Ha Noi	33.80	33.35	
11	Tran Dinh, Thanh	16	Da Nang	33.00	33.36	
12	Ngo Van, Phap	14	Da Nang	33.50	34.90	
13	Le Tuan, Dung	12	Ha Noi	37.00	38.15	
---	Tran Hoang, Phu	15	Quan Doi	31.00	X31.57	
---	Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X31.88	
---	Tran Duc, Tung	21	Hai Phong	30.68	X32.44	
---	Doan Huu, Chien	16	Hai Phong	NT	X33.07	
---	Berneck, Peter	24	Hungary	NT	X33.27	
---	Papp, Mark	22	Hungary	NT	X33.73	
---	Nguyen Ngoc, Trai	15	Da Nang	NT	X34.29	
---	Nguyen Binh, Thoi	14	Da Nang	NT	X37.72	
---	Luong Khac, Hieu	12	Ha Noi	NT	X40.20	

Event 102 Women 50 LC Meter Breaststroke

KLQG: 32.46 # 12/2010		Pham Thi Hue		Quang Binh		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1	Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	35.27	34.33	
2	Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	34.84	34.46	
3	Le T.Ha, My	18	Quang Ninh	35.31	34.80	
*4	Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	35.73	34.93	
*4	Bui T.Thuy, Duong	17	Long An	34.79	34.93	
6	Nguyen T.Nhat, Lam	13	Vinh Long	35.51	35.50	
7	Tran Ha, Trang	15	Hai Phong	36.84	36.44	
8	Phung Ngoc, My	14	Hai Phong	37.19	37.17	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Event 102 Women 50 LC Meter Breaststroke

KLQG: 32.46 # 12/2010		Pham Thi Hue		Quang Binh		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Bui T.Thuy, Duong	17	Long An	34.00	34.79	q
2	Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	34.00	34.84	q
3	Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	33.00	35.27	q
4	Le T.Ha, My	18	Quang Ninh	35.00	35.31	q
5	Nguyen T.Nhat, Lam	13	Vinh Long	35.00	35.51	q
6	Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	35.00	35.73	q
7	Tran Ha, Trang	15	Hai Phong	34.68	36.84	q
8	Phung Ngoc, My	14	Hai Phong	35.68	37.19	q
9	Le T.Thuy, Hang	15	Quan Doi	37.00	38.03	
10	Nguyen Thi, Trang	18	Quan Doi	37.01	38.42	
---	Verraszto, Evelyn	27	Hungary	NT	X35.85	
---	Nagy, Reka	13	Hungary	NT	X36.05	
---	Boszormenyi, Bettina	18	Hungary	NT	X36.60	
---	Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	35.00	X37.14	
---	Ludcvica, Del Beato	16	Hungary	NT	X37.50	
---	Farkas, Adel	18	Hungary	NT	X38.69	
---	Adam, Henrietta	16	Hungary	NT	X40.84	

Event 103 Men 100 LC Meter Freestyle

KLQG: 50.06 # 6/2014		Hoang Quy Phuoc		Da Nang		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1	Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	53.13	49.90#	
2	Tran Tan, Trieu	18	Long An	54.72	52.85	
3	Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	53.96	52.95	
4	Bui Phuong, Nam	16	Dong Nai	54.86	53.81	
5	Pham Thanh, Nguyen	24	Long An	55.06	54.82	
6	Vo Minh, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	55.75	55.11	
7	Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	56.06	55.67	
8	Vu Tan, Thanh	19	Hai Phong	56.09	56.36	

Event 103 Men 100 LC Meter Freestyle

KLQG: 50.06 # 6/2014		Hoang Quy Phuoc		Da Nang		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	50.10	53.13	q
2	Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	54.00	53.96	q
3	Tran Tan, Trieu	18	Long An	53.00	54.72	q
4	Bui Phuong, Nam	16	Dong Nai	55.90	54.86	q
5	Pham Thanh, Nguyen	24	Long An	53.40	55.06	q
6	Vo Minh, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	54.80	55.75	q
7	Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	55.00	56.06	q
8	Vu Tan, Thanh	19	Hai Phong	53.68	56.09	q
9	Nguyen Hai, Long	16	Ha Noi	57.00	56.95	
10	Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	58.01	57.59	
11	Ngo Van, Phap	14	Da Nang	55.90	57.70	
12	Truong The, Anh	17	Quan Doi	54.00	1:02.31	
13	Phuong Duc, Binh	13	Ha Noi	1:01.50	1:02.73	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 103 Men 100 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
14 Nguyen Van, An	12	Hai Duong	1:01.00	1:03.48
15 Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	55.00	1:03.56
16 Chu Van, Tai	16	Nghe An	1:02.00	1:05.07
--- Nguyen Binh, Thoi	14	Da Nang	NT	X
--- Bernek, Peter	24	Hungary	NT	X53.38
--- Papp, Mark	22	Hungary	NT	X54.66
--- Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X55.38
--- Nguyen Minh, Hien	14	TP Ho Chi Minh	NT	X56.32
--- Hoang P.Nhat, Linh	15	Da Nang	NT	X58.38
--- Nguyen Ngoc, Trai	15	Da Nang	NT	X59.75
--- Tran Tien, Tai	15	Da Nang	NT	X1:01.30
--- Tran Dinh, Tau	13	Da Nang	NT	X1:02.88

Event 104 Women 200 LC Meter Backstroke

KLQG: 2:12.25 # 9/2014		Nguyen Thi Anh Vien	Quan Doi		Points
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	
Finals					
1	Hoang Thi, Trang	15 Thanh Hoa	2:35.27	2:22.64	
2	Nguyen T.Dieu, Linh	19 Quan Doi	2:37.00	2:23.32	
3	Le Thi, Loan	16 Quan Doi	2:34.59	2:24.91	
4	Le D.Ngoc, Quyen	15 TP Ho Chi Minh	2:34.87	2:25.76	
5	Nguyen Ngoc, Bich	13 TP Ho Chi Minh	2:36.93	2:29.50	
6	Vuong T.Thu, Phuong	12 Ha Noi	2:42.76	2:41.55	
7	Phung Ngoc, My	14 Hai Phong	2:51.26	2:46.27	
---	Nguyen T.Ngoc, Han	17 Long An	2:43.69	DNF	

Event 104 Women 200 LC Meter Backstroke

KLQG: 2:12.25 # 9/2014		Nguyen Thi Anh Vien	Quan Doi		Points
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1	Le Thi, Loan	16 Quan Doi	2:19.01	2:34.59	q
2	Le D.Ngoc, Quyen	15 TP Ho Chi Minh	2:26.00	2:34.87	q
3	Hoang Thi, Trang	15 Thanh Hoa	2:21.00	2:35.27	q
4	Nguyen Ngoc, Bich	13 TP Ho Chi Minh	2:27.00	2:36.93	q
5	Nguyen T.Dieu, Linh	19 Quan Doi	2:20.00	2:37.00	q
6	Vuong T.Thu, Phuong	12 Ha Noi	2:46.00	2:42.76	q
7	Nguyen T.Ngoc, Han	17 Long An	NT	2:43.69	q
8	Phung Ngoc, My	14 Hai Phong	2:38.68	2:51.26	q
9	Nguyen H.Thanh, Binh	13 Binh Dinh	NT	2:54.50	
---	Verraszto, Evelyn	27 Hungary	NT	X2:20.31	
---	Farkas, Adel	18 Hungary	NT	X2:22.00	
---	Boszormenyi, Bettina	18 Hungary	NT	X2:27.40	
---	Adam, Henrietta	16 Hungary	NT	X2:29.10	
---	Nagy, Reka	13 Hungary	NT	X2:31.66	
---	Ludcvica, Del Beato	16 Hungary	NT	X2:40.12	
---	Duong Thi, Thom	23 Quang Ninh	2:22.00	DQ	

Event 105 Men 200 LC Meter Backstroke

KLQG: 2:02.44 # 6/2015		Tran Duy Khoi	Tp.Ho Chi Minh		Points
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	
Finals					
1	Tran Duy, Khoi	19 TP Ho Chi Minh	2:10.78	2:02.52	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Finals ... (Event 105 Men 200 LC Meter Backstroke)

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
2 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	2:11.20	2:03.47	
3 Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	2:13.84	2:09.91	
4 Truong The, Anh	17	Quan Doi	2:14.58	2:10.49	
5 Luong, Jeremie	16	TP Ho Chi Minh	2:14.87	2:13.43	
6 Tran Van, Trieu	16	Hai Phong	2:16.92	2:14.57	
7 Ha Huy, Khanh	17	Ha Noi	2:17.55	2:17.55	
--- Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	2:16.82	DNF	

Event 105 Men 200 LC Meter Backstroke

KLQG: 2:02.44 # 6/2015			Tran Duy Khoi		Tp.Ho Chi Minh	
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	2:02.00	2:10.78	q	
2 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	2:02.70	2:11.20	q	
3 Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	2:07.18	2:13.84	q	
4 Truong The, Anh	17	Quan Doi	2:09.00	2:14.58	q	
5 Luong, Jeremie	16	TP Ho Chi Minh	2:13.00	2:14.87	q	
6 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	2:12.07	2:16.82	q	
7 Tran Van, Trieu	16	Hai Phong	2:09.68	2:16.92	q	
8 Ha Huy, Khanh	17	Ha Noi	2:15.00	2:17.55	q	
9 Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	NT	2:17.87		
10 Cao Huy, Anh	18	Ha Noi	2:26.00	2:24.57		
11 Do Chien, Thang	15	Hai Phong	2:19.68	2:35.29		
--- Bernek, Peter	24	Hungary	NT	X2:05.11		
--- Papp, Mark	22	Hungary	NT	X2:13.42		
--- Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X2:17.92		
--- Luong, Alois	14	TP Ho Chi Minh	NT	X2:28.41		
--- Trinh Nhat, Duy	12	Ha Noi	NT	X2:43.94		
--- Do Ngoc, Vinh	12	Ha Noi	NT	X2:47.89		
--- Nguyen Ba, Bac	12	Ha Noi	NT	X2:52.76		

Event 106 Women 200 LC Meter IM

KLQG: 2:12.33 # 8/2015			Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi	
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	2:33.56	2:22.46		
2 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	2:31.95	2:23.04		
3 Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	2:32.33	2:23.78		
4 Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	2:32.32	2:29.20		
5 Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	2:34.88	2:31.75		
6 Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	2:34.49	2:32.08		
7 Le T.Thuy, Hang	15	Quan Doi	2:36.08	2:32.48		
8 Nguyen T.Nhat, Lam	13	Vinh Long	2:34.54	2:34.08		

Event 106 Women 200 LC Meter IM

KLQG: 2:12.33 # 8/2015			Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi	
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	2:26.06	2:31.95	q	
2 Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	2:25.00	2:32.32	q	
3 Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	2:22.00	2:32.33	q	
4 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	2:21.00	2:33.56	q	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 106 Women 200 LC Meter IM)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
5 Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	2:27.00	2:34.49	q
6 Nguyen T.Nhat, Lam	13	Vinh Long	2:30.00	2:34.54	q
7 Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	2:24.00	2:34.88	q
8 Le T.Thuy, Hang	15	Quan Doi	3:31.00	2:36.08	q
9 Nguyen T.Thanh, Thao	14	Dong Nai	2:33.50	2:38.47	
10 Ngan Thi, Nhien	18	Thanh Hoa	2:25.00	2:39.30	
--- Verraszto, Evelyn	27	Hungary	NT	X2:20.53	
--- Farkas, Adel	18	Hungary	NT	X2:25.11	
--- Nagy, Reka	13	Hungary	NT	X2:28.15	
--- Boszormenyi, Bettina	18	Hungary	NT	X2:28.47	
--- Ludcvica, Del Beato	16	Hungary	NT	X2:31.05	
--- Adam, Henrietta	16	Hungary	NT	X2:38.47	

Event 107 Men 400 LC Meter IM

KLQG: 4:24.54 # 9/2014		Tran Duy Khoi	Tp.Ho Chi Minh		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	4:47.01	4:28.61	
2 Lam Quang, Nhat	19	TP Ho Chi Minh	4:39.04	4:30.31	
3 Nguyen Huu, Kim Son	14	An Giang	4:38.37	4:30.79	
4 Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	4:53.53	4:31.58	
5 Huynh Man, Dat	15	Long An	4:53.78	4:35.29	
6 Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	4:47.75	4:37.82	
7 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	4:47.79	4:48.15	
8 Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	5:02.72	4:59.11	

Event 107 Men 400 LC Meter IM

KLQG: 4:24.54 # 9/2014		Tran Duy Khoi	Tp.Ho Chi Minh		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Nguyen Huu, Kim Son	14	An Giang	4:33.20	4:38.37	q
2 Lam Quang, Nhat	19	TP Ho Chi Minh	4:29.00	4:39.04	q
3 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	4:24.00	4:47.01	q
4 Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	NT	4:47.75	q
5 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	4:50.01	4:47.79	q
6 Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	4:35.00	4:53.53	q
7 Huynh Man, Dat	15	Long An	4:30.00	4:53.78	q
8 Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	NT	5:02.72	q
9 Cao Van, Dung	13	Ha Noi	5:20.00	5:11.46	
10 Nguyen Van, Phu	17	Nghe An	5:27.00	5:23.91	
--- Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X4:34.74	
--- Papp, Mark	22	Hungary	NT	X4:38.47	
--- Nguyen Dang, Khoa	17	TP Ho Chi Minh	NT	X4:40.93	
--- Bernek, Peter	24	Hungary	NT	XDQ	
--- Truong The, Anh	17	Quan Doi	4:35.00	DNF	
--- Tran Hoang, Phu	15	Quan Doi	4:58.00	DNF	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16**Results****Event 108 Women 4x100 LC Meter Freestyle Relay**

KLQG: 3:57.54 # 11/12/14

TP Ho Chi Minh

HCM

P Nguyen Diep, T Nhan Le, K Nguyen Thi, N Tran Tam

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	4:01.55	
1) Le D.Ngoc, Quyen 15	2) Nguyen Ngoc, Bich 13	3) Vu T.Phuong, Anh 15	4) Tran Ngoc, Thi 13	
2 Long An	A	NT	4:03.22	
1) Le T.Thien, Kim 17	2) Do N.Que, Tran 12	3) Nguyen T.Ngoc, Han 17	4) Tran T.Hong, Cam 15	
3 Quan Doi	A	NT	4:08.39	
1) Nguyen T.Xuan, Mai 15	2) Truong Thi, Kieu 21	3) Le Thi, Loan 16	4) Nguyen T.Dieu, Linh 19	
4 Quang Ninh	A	NT	4:13.93	
1) Nguyen T.Kieu, Oanh 21	2) Le T.Ha, My 18	3) Ngo Thu, Ha 17	4) Duong Thi, Thom 23	
5 Thanh Hoa	A	NT	4:19.11	
1) Nguyen Phuong, Thanh 15	2) Hoang Thi, Trang 15	3) Ngan Thi, Nhien 18	4) Nguyen Thi, Tam 16	

Event 109 Men 4x100 LC Meter Freestyle Relay

KLQG: 3:29.82 # 12/2010

Giang,Dat,Tu,Phuoc

Da Nang

Giang, Dat, Tu, Phuoc

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:36.18	
1) Vo Minh, Hoang 17	2) Le N.Duc, Phat 17	3) Tran Duy, Khoi 19	4) Lam Quang, Nhat 19	
2 An Giang	A	NT	3:37.40	
1) Nguyen Huu, Kim Son 14	2) Nguyen Trung, Quan 17	3) Ngo Phuoc, Tan 15	4) Le Nguyen, Paul 24	
3 Long An	A	NT	3:38.35	
1) Pham Thanh, Nguyen 24	2) Truong Minh, Giau 25	3) Huynh Man, Dat 15	4) Tran Tan, Trieu 18	
4 Hai Phong	A	NT	3:43.08	
1) Nguyen Ngoc, Trien 19	2) Nguyen Minh, Tri 17	3) Tran Duc, Tung 21	4) Vu Tan, Thanh 19	
5 Ha Noi	A	NT	3:44.94	
1) Bui Cong, Thanh 16	2) Thai Quang, Minh 18	3) Ha Huy, Khanh 17	4) Nguyen Hai, Long 16	
6 Quan Doi	A	NT	3:50.06	
1) Nguyen Van, Huong 18	2) Tran Hoang, Phu 15	3) Truong The, Anh 17	4) Tran Hung, Nguyen 13	

Event 210 Women 50 LC Meter Butterfly

KLQG: 27.60 # 16/10/15

Diep Phuong Tram Nguyen

TT2

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	30.78	28.85	
2 Kien Ngoc, Thuy	16	An Giang	29.38	28.91	
3 Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	30.02	29.38	
4 Nguyen T.Kieu, Oanh	21	Quang Ninh	30.26	29.85	
5 Do N.Que, Tran	12	Long An	30.22	30.01	
6 Nguyen T.Thanh, Thao	14	Dong Nai	31.34	30.88	
7 Tran Ha, Trang	15	Hai Phong	31.54	30.90	
8 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	31.20	39.10	

Event 210 Women 50 LC Meter Butterfly

KLQG: 27.60 # 16/10/15

Diep Phuong Tram Nguyen

TT2

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Kien Ngoc, Thuy	16	An Giang	29.20	29.38	q
2 Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	28.90	30.02	q
3 Do N.Que, Tran	12	Long An	30.00	30.22	q
4 Nguyen T.Kieu, Oanh	21	Quang Ninh	29.00	30.26	q
5 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	28.00	30.78	q
6 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	33.00	31.20	q

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 210 Women 50 LC Meter Butterfly)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
7 Nguyen T.Thanh, Thao	14	Dong Nai	31.50	31.34	q
8 Tran Ha, Trang	15	Hai Phong	29.68	31.54	q
*9 Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	29.00	31.61	
*9 Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	29.90	31.61	

Swim-Off Required

11 Lai Thi, Hang	18	Quan Doi	31.00	31.99	
12 Vuong T.Thu, Phuong	12	Ha Noi	33.50	34.28	
13 Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	30.00	34.91	
14 Truong Thi, Kieu	21	Quan Doi	31.50	39.39	
--- Verraszto, Evelyn	27	Hungary	NT	X29.09	
--- Adam, Henrietta	16	Hungary	NT	X29.86	
--- Boszormenyi, Bettina	18	Hungary	NT	X30.05	
--- Ludecvica, Del Beato	16	Hungary	NT	X30.75	
--- Farkas, Adel	18	Hungary	NT	X31.29	
--- Nagy, Reka	13	Hungary	NT	X31.33	

Event 211 Men 50 LC Meter Butterfly

KLOG: 24.58 # 12/2010

Hoang Quy Phuoc

Da Nang

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	25.74	24.73	
2 Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	25.34	25.05	
*3 Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	26.08	25.76	
*3 Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	25.97	25.76	
5 Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	26.67	26.27	
6 Vu Tan, Thanh	19	Hai Phong	26.43	26.47	
7 Huynh Man, Dat	15	Long An	26.80	26.54	
8 Nguyen Trung, Quan	17	An Giang	26.68	26.87	

Event 211 Men 50 LC Meter Butterfly

KLOG: 24.58 # 12/2010

Hoang Quy Phuoc

Da Nang

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	24.50	25.34	q
2 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	24.56	25.74	q
3 Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	25.60	25.97	q
4 Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	25.68	26.08	q
5 Vu Tan, Thanh	19	Hai Phong	25.68	26.43	q
6 Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	26.00	26.67	q
7 Nguyen Trung, Quan	17	An Giang	26.60	26.68	q
8 Huynh Man, Dat	15	Long An	26.00	26.80	q
9 Ha Huy, Khanh	17	Ha Noi	26.60	26.87	
10 Truong The, Anh	17	Quan Doi	26.00	26.93	
11 Luong, Jeremie	16	TP Ho Chi Minh	27.00	26.95	
12 Nguyen Hai, Long	16	Ha Noi	27.80	27.18	
13 Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	26.50	27.54	
14 Ngo Van, Phap	14	Da Nang	28.00	28.11	
15 Nguyen Van, Phu	17	Nghe An	29.00	29.75	
16 Truong Minh, Giau	25	Long An	26.00	33.17	
--- Bernek, Peter	24	Hungary	NT	X25.73	
--- Tran Duc, Tung	21	Hai Phong	26.18	X26.67	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 211 Men 50 LC Meter Butterfly)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
--- Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X27.16
--- Papp, Mark	22	Hungary	NT	X29.08
--- Phuong Duc, Binh	13	Ha Noi	NT	X30.06
--- Nguyen Van, Hai	13	Ha Noi	NT	X30.54
--- Nguyen Q.Khai, Hoan	13	Da Nang	NT	X31.21
--- Nguyen Binh, Thoi	14	Da Nang	NT	X33.43
--- Do Ngoc, Vinh	12	Ha Noi	NT	X33.59

Event 212 Women 100 LC Meter Freestyle

KLQG: 56.05 # 6/2015		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi	
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1	Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	1:02.71	58.84
2	Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	1:03.30	59.00
3	Le T.Thien, Kim	17	Long An	1:02.77	59.07
4	Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	1:02.78	1:01.51
5	Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	1:03.42	1:01.58
6	Lai Thi, Hang	18	Quan Doi	1:03.26	1:03.21
7	Nguyen Thi, Tam	16	Thanh Hoa	1:07.02	1:06.28
8	Vu T.Thanh, Hue	15	Ha Noi	1:09.64	1:09.39

Event 212 Women 100 LC Meter Freestyle

KLQG: 56.05 # 6/2015		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	59.15	1:02.71	q
2	Le T.Thien, Kim	17	Long An	59.00	1:02.77	q
3	Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	1:00.00	1:02.78	q
4	Lai Thi, Hang	18	Quan Doi	1:02.00	1:03.26	q
5	Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	57.00	1:03.30	q
6	Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	59.60	1:03.42	q
7	Nguyen Thi, Tam	16	Thanh Hoa	1:00.00	1:07.02	q
8	Vu T.Thanh, Hue	15	Ha Noi	1:09.00	1:09.64	q
---	Verraszto, Evelyn	27	Hungary	NT	X58.52	
---	Boszormenyi, Bettina	18	Hungary	NT	X59.65	
---	Ludcvica, Del Beato	16	Hungary	NT	X1:02.01	
---	Nagy, Reka	13	Hungary	NT	X1:02.20	
---	Farkas, Adel	18	Hungary	NT	X1:02.87	
---	Nguyen T.Xuan, Mai	15	Quan Doi	1:01.01	X1:03.78	
---	Truong Thi, Kieu	21	Quan Doi	NT	X1:04.35	
---	Adam, Henrietta	16	Hungary	NT	X1:04.48	
---	Nguyen H.Thanh, Binh	13	Binh Dinh	NT	X1:09.38	

Event 213 Men 100 LC Meter Breaststroke

KLQG: 1:01.60 # 12/2009		Nguyen Huu Viet		Hai Phong	
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1	Le Nguyen, Paul	24	An Giang	1:08.35	1:04.80
2	Pham Thanh, Bao	15	Ben Tre	1:07.60	1:05.54
3	Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	1:07.99	1:05.89
4	Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	1:08.38	1:06.20
5	Ngo Phuoc, Tan	15	An Giang	1:08.16	1:07.09

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Finals ... (Event 213 Men 100 LC Meter Breaststroke)

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
6 Truong The, Anh	17	Quan Doi	1:10.96	1:08.39	
7 Nguyen Van, Khoi	19	Hai Phong	1:10.14	1:10.43	
8 Nguyen Van, Thang	16	Ha Noi	1:11.29	1:10.73	

Event 213 Men 100 LC Meter Breaststroke

KLQG: 1:01.60 # 12/2009 Nguyen Huu Viet

Hai Phong

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Pham Thanh, Bao	15	Ben Tre	1:06.00	1:07.60	q
2 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	1:05.00	1:07.99	q
3 Ngo Phuoc, Tan	15	An Giang	1:07.00	1:08.16	q
4 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	1:02.80	1:08.35	q
5 Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	1:06.00	1:08.38	q
6 Nguyen Van, Khoi	19	Hai Phong	1:06.00	1:10.14	q
7 Truong The, Anh	17	Quan Doi	1:06.00	1:10.96	q
8 Nguyen Van, Thang	16	Ha Noi	1:10.00	1:11.29	q
9 Truong Minh, Giau	25	Long An	1:05.00	1:11.90	
10 Tran Dinh, Thanh	16	Da Nang	1:09.00	1:12.53	
11 Doan Huu, Chien	16	Hai Phong	1:08.79	1:12.55	
12 Nguyen Minh, Tri	17	Hai Phong	1:06.79	1:12.86	
13 Nguyen Ngoc, Trai	15	Da Nang	1:12.00	1:13.62	
14 Cao Van, Dung	13	Ha Noi	1:16.00	1:18.19	
15 Tran Duc, Tai	21	Long An	1:06.00	1:20.25	
--- Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X1:07.37	
--- Tran Hoang, Phu	15	Quan Doi	1:07.74	X1:08.24	
--- Bernek, Peter	24	Hungary	NT	X1:09.08	
--- Papp, Mark	22	Hungary	NT	X1:13.71	
--- Tran Tien, Tai	15	Da Nang	NT	X1:19.68	
--- Nguyen Binh, Thoi	14	Da Nang	NT	X1:23.38	
--- Le Tuan, Dung	12	Ha Noi	NT	X1:24.08	
--- Luong Khac, Hieu	12	Ha Noi	NT	X1:26.62	
--- Trinh Nhat, Duy	12	Ha Noi	NT	X1:30.32	

Event 214 Women 100 LC Meter Breaststroke

KLQG: 1:10.64 # 12/2010 Pham Thi Hue

Quang Binh

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	1:18.05	1:14.16	
2 Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	1:18.73	1:14.73	
3 Nguyen T.Nhat, Lam	13	Vinh Long	1:18.50	1:16.16	
4 Le T.Ha, My	18	Quang Ninh	1:19.30	1:16.55	
5 Bui T.Thuy, Duong	17	Long An	1:22.59	1:18.05	
6 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	1:20.72	1:19.97	
7 Tran Ha, Trang	15	Hai Phong	1:20.59	1:20.37	
8 Le T.Thuy, Hang	15	Quan Doi	1:22.44	1:22.34	

Event 214 Women 100 LC Meter Breaststroke

KLQG: 1:10.64 # 12/2010 Pham Thi Hue

Quang Binh

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	1:13.00	1:18.05	q
2 Nguyen T.Nhat, Lam	13	Vinh Long	1:17.00	1:18.50	q

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 214 Women 100 LC Meter Breaststroke)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
3 Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	1:14.50	1:18.73	q
4 Le T.Ha, My	18	Quang Ninh	1:16.00	1:19.30	q
5 Tran Ha, Trang	15	Hai Phong	1:16.79	1:20.59	q
6 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	1:17.00	1:20.72	q
7 Le T.Thuy, Hang	15	Quan Doi	1:19.00	1:22.44	q
8 Bui T.Thuy, Duong	17	Long An	1:16.00	1:22.59	q
9 Phung Ngoc, My	14	Hai Phong	1:18.79	1:25.37	
10 Nguyen Thi, Trang	18	Quan Doi	1:22.00	1:25.52	
11 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	1:15.00	1:28.76	
--- Nagy, Reka	13	Hungary	NT	X1:15.61	
--- Verraszto, Evelyn	27	Hungary	NT	X1:18.62	
--- Ludcvica, Del Beato	16	Hungary	NT	X1:21.78	
--- Farkas, Adel	18	Hungary	NT	X1:22.51	
--- Boszormenyi, Bettina	18	Hungary	NT	X1:22.99	
--- Adam, Henrietta	16	Hungary	NT	X1:31.20	

Event 215 Men 1500 LC Meter Freestyle

KLQG: 15:31.03 # 6/2015		Lam Quang Nhat	Tp.Ho Chi Minh		Points
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	
1 Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	15:50.00	15:30.11 #	
2 Lam Quang, Nhat	19	TP Ho Chi Minh	16:50.00	15:53.50	
3 Tran Tan, Trieu	18	Long An	15:50.00	15:57.40	
4 Nguyen Dang, Khoa	17	TP Ho Chi Minh	16:10.00	16:25.43	
5 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	16:05.05	16:51.19	
6 Pham Anh, Vu	16	Da Nang	18:20.00	18:43.35	
7 Nguyen Q.Khai, Hoan	13	Da Nang	18:40.00	18:45.62	
--- Bernek, Peter	24	Hungary	NT	X15:51.95	
--- Papp, Mark	22	Hungary	NT	X15:54.18	
--- Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X16:41.26	
--- Luong, Alois	14	TP Ho Chi Minh	NT	X17:59.42	

Event 216 Women 400 LC Meter Freestyle

KLQG: 4:07.96 # 6/2016		Nguyen Thi Anh Vien	Quan Doi		Points
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	
Finals					
1 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	5:10.48	4:26.26	
2 Tran T.Hong, Cam	15	Long An	5:10.62	4:27.75	
3 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	4:48.01	4:29.43	
4 Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	4:48.54	4:34.46	
5 Do N.Que, Tran	12	Long An	5:12.87	4:43.54	
6 Ngo Thu, Ha	17	Quang Ninh	5:12.44	4:52.36	
--- Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	4:49.47	DNF	
--- Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	4:48.73	DNF	

Event 216 Women 400 LC Meter Freestyle

KLQG: 4:07.96 # 6/2016		Nguyen Thi Anh Vien	Quan Doi		Points
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	4:32.00	4:48.01	q
2 Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	4:28.00	4:48.54	q
3 Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	4:20.00	4:48.73	q
4 Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	4:29.00	4:49.47	q

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 216 Women 400 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
5 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	4:22.00	5:10.48	q
6 Tran T.Hong, Cam	15	Long An	4:30.00	5:10.62	q
7 Ngo Thu, Ha	17	Quang Ninh	4:28.00	5:12.44	q
8 Do N.Que, Tran	12	Long An	4:40.00	5:12.87	q
9 Vuong T.Thu, Phuong	12	Ha Noi	5:18.00	5:41.89	
--- Verraszto, Evelyn	27	Hungary	NT	X4:25.01	
--- Boszormenyi, Bettina	18	Hungary	NT	X4:28.81	
--- Farkas, Adel	18	Hungary	NT	X4:30.52	
--- Nagy, Reka	13	Hungary	NT	X4:39.29	
--- Adam, Henrietta	16	Hungary	NT	X4:47.60	
--- Ludecvica, Del Beato	16	Hungary	NT	X4:51.83	

Event 217 Men 4x200 LC Meter Freestyle Relay

KLOQ: 7:44.86 # 12/12/14

TP Ho Chi Minh

HCM

M Phan Gia, V Huynh The, K Tran Duy, N Lam Quang

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	7:51.25	
1) Nguyen Minh, Hien 14	2) Tran Duy, Khoi 19	3) Vo Minh, Hoang 17	4) Lam Quang, Nhat 19	
2 Long An	A	NT	7:55.43	
1) Pham Thanh, Nguyen 24	2) Do Thanh, Thuan 15	3) Huynh Man, Dat 15	4) Tran Tan, Trieu 18	
3 An Giang	A	NT	7:57.45	
1) Nguyen Huu, Kim Son 14	2) Nguyen Trung, Quan 17	3) Ngo Phuoc, Tan 15	4) Le Nguyen, Paul 24	
4 Ha Noi	A	NT	8:20.74	
1) Ha Huy, Khanh 17	2) Bui Cong, Thanh 16	3) Thai Quang, Minh 18	4) Nguyen Hai, Long 16	
5 Hai Phong	A	NT	8:56.05	
1) Tran Van, Trieu 16	2) Doan Huu, Chien 16	3) Nguyen Minh, Tri 17	4) Tran Duc, Tung 21	

Event 218 Mixed 4x100 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	4:10.72	
1) Tran Duy, Khoi M19	2) Vu T.Phuong, Anh W15	3) Tran Ngoc, Thi W13	4) Lam Quang, Nhat M19	
2 Quan Doi	A	NT	4:11.14	
1) Le Thi, Loan W16	2) Tran Hoang, Phu M15	3) Truong The, Anh M17	4) Nguyen T.Dieu, Linh W19	
3 Long An	A	NT	4:31.86	
1) Tran Tan, Trieu M18	2) Bui T.Thuy, Duong W17	3) Huynh Man, Dat M15	4) Le T.Thien, Kim W17	

Event 319 Men 100 LC Meter Backstroke

KLOQ: 56.31 # 6/2015

Khoi Tran Duy

HCM

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	1:01.47	55.34#	
2 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	1:03.55	55.83#	
3 Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	1:03.73	59.61	
4 Ha Huy, Khanh	17	Ha Noi	1:02.21	1:01.08	
5 Bui Cong, Thanh	16	Ha Noi	1:04.55	1:01.49	
6 Tran Van, Trieu	16	Hai Phong	1:02.53	1:02.21	
7 Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	1:05.04	1:05.14	
--- Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	1:04.47	DQ	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Event 319 Men 100 LC Meter Backstroke

KLQG: 56.31 # 6/2015		Khoi Tran Duy		HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Le Nguyen, Paul	24	An Giang	55.28	1:01.47	q
2	Ha Huy, Khanh	17	Ha Noi	1:00.80	1:02.21	q
3	Tran Van, Trieu	16	Hai Phong	58.98	1:02.53	q
4	Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	56.00	1:03.55	q
5	Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	57.68	1:03.73	q
6	Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	1:04.06	1:04.47	q
7	Bui Cong, Thanh	16	Ha Noi	1:00.80	1:04.55	q
8	Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	NT	1:05.04	q
9	Vo Minh, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	1:01.00	1:05.49	
10	Truong The, Anh	17	Quan Doi	59.00	1:05.98	
11	Do Chien, Thang	15	Hai Phong	1:03.98	1:10.16	
12	Pham Anh, Vu	16	Da Nang	1:10.00	1:14.11	
13	Tran Dinh, Tau	13	Da Nang	1:15.00	1:16.82	
---	Berneck, Peter	24	Hungary	NT	X59.10	
---	Papp, Mark	22	Hungary	NT	X1:02.09	
---	Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X1:02.75	
---	Luong, Alois	14	TP Ho Chi Minh	NT	X1:08.44	
---	Do Ngoc, Vinh	12	Ha Noi	NT	X1:16.49	
---	Trinh Nhat, Duy	12	Ha Noi	NT	X1:16.86	
---	Vu Van, Dong	12	Ha Noi	NT	X1:18.03	
---	Nguyen Ba, Bac	12	Ha Noi	NT	X1:21.11	

Event 320 Women 100 LC Meter Backstroke

KLQG: 1:02.70 # 6/2012		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi		Points
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time		
Finals						
1	Le Thi, Loan	16	Quan Doi	1:09.81	1:05.52	
2	Hoang Thi, Trang	15	Thanh Hoa	1:12.49	1:06.84	
3	Duong Thi, Thom	23	Quang Ninh	1:14.66	1:07.13	
4	Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	1:11.27	1:08.35	
5	Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	1:12.48	1:08.36	
6	Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	1:12.27	1:08.81	
7	Nguyen T.Ngoc, Han	17	Long An	1:15.06	1:09.40	
---	Nguyen T.Thanh, Thao	14	Dong Nai	1:15.28	DNF	

Event 320 Women 100 LC Meter Backstroke

KLQG: 1:02.70 # 6/2012		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Le Thi, Loan	16	Quan Doi	1:05.02	1:09.81	q
2	Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	1:07.00	1:11.27	q
3	Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	1:07.90	1:12.27	q
4	Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	1:06.00	1:12.48	q
5	Hoang Thi, Trang	15	Thanh Hoa	1:06.00	1:12.49	q
6	Duong Thi, Thom	23	Quang Ninh	1:06.00	1:14.66	q
7	Nguyen T.Ngoc, Han	17	Long An	1:09.00	1:15.06	q
8	Nguyen T.Thanh, Thao	14	Dong Nai	NT	1:15.28	q
9	Vuong T.Thu, Phuong	12	Ha Noi	1:15.00	1:16.90	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 320 Women 100 LC Meter Backstroke)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
10 Phung Ngoc, My	14	Hai Phong	1:12.98	1:17.95
11 Nguyen H.Thanh, Binh	13	Binh Dinh	NT	1:18.02
12 Vu T.Thanh, Hue	15	Ha Noi	1:14.00	1:18.43
13 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	1:12.00	1:21.12
--- Verraszto, Evelyn	27	Hungary	NT	X1:06.27
--- Farkas, Adel	18	Hungary	NT	X1:08.14
--- Adam, Henrietta	16	Hungary	NT	X1:08.29
--- Boszormenyi, Bettina	18	Hungary	NT	X1:08.88
--- Nagy, Reka	13	Hungary	NT	X1:12.13
--- Ludecvica, Del Beato	16	Hungary	NT	X1:13.56

Event 321 Men 100 LC Meter Butterfly

KLQG: 53.07 # 11/2011

Hoang Quy Phuoc

Da Nang

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	57.56	54.35	
2 Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	59.29	55.78	
3 Huynh Man, Dat	15	Long An	57.08	56.77	
4 Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	58.65	57.21	
5 Nguyen Trung, Quan	17	An Giang	58.11	57.56	
6 Vu Tan, Thanh	19	Hai Phong	59.51	58.75	
7 Luong, Jeremie	16	TP Ho Chi Minh	1:00.24	59.01	
8 Nguyen Hai, Long	16	Ha Noi	59.85	59.46	

Event 321 Men 100 LC Meter Butterfly

KLQG: 53.07 # 11/2011

Hoang Quy Phuoc

Da Nang

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Huynh Man, Dat	15	Long An	56.00	57.08	q
2 Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	53.50	57.56	q
3 Nguyen Trung, Quan	17	An Giang	57.80	58.11	q
4 Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	58.00	58.65	q
5 Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	NT	59.29	q
6 Vu Tan, Thanh	19	Hai Phong	56.79	59.51	q
7 Nguyen Hai, Long	16	Ha Noi	58.80	59.85	q
8 Luong, Jeremie	16	TP Ho Chi Minh	59.99	1:00.24	q
9 Tran Duc, Tung	21	Hai Phong	58.79	1:01.52	
10 Hoang P.Nhat, Linh	15	Da Nang	1:02.00	1:03.66	
11 Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	57.90	1:04.89	
12 Nguyen Van, Phu	17	Nghe An	1:05.00	1:05.50	
--- Bernek, Peter	24	Hungary	NT	X56.54	
--- Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X1:00.95	
--- Nguyen Minh, Hien	14	TP Ho Chi Minh	NT	X1:01.22	
--- Papp, Mark	22	Hungary	NT	X1:01.98	
--- Nguyen Minh, Tri	17	Hai Phong	58.79	X1:03.00	
--- Ngo Van, Phap	14	Da Nang	NT	X1:03.47	
--- Nguyen Q.Khai, Hoan	13	Da Nang	NT	X1:08.69	
--- Nguyen Binh, Thoi	14	Da Nang	NT	X1:22.39	
--- Truong The, Anh	17	Quan Doi	56.00	DNF	
--- Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	56.00	DNF	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Event 322 Women 100 LC Meter Butterfly

KLQG: 1:00.69 # 6/2014		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Kien Ngoc, Thuy	16 An Giang	1:02.90	1:02.22	
2	Le Thi My, Thao	20 Binh Phuoc	1:02.46	1:02.44	
3	Tran Ngoc, Thi	13 TP Ho Chi Minh	1:03.00	1:04.43	
4	Nguyen Phuong, Thanh	15 Thanh Hoa	1:04.00	1:05.58	
5	Do N.Que, Tran	12 Long An	1:08.00	1:06.67	
6	Nguyen T.Thanh, Thao	14 Dong Nai	1:06.80	1:08.07	
7	Truong Thi, Kieu	21 Quan Doi	1:09.00	1:12.32	
---	Verraszo, Evelyn	27 Hungary	NT	X1:02.78	
---	Boszormenyi, Bettina	18 Hungary	NT	X1:06.56	
---	Farkas, Adel	18 Hungary	NT	X1:06.99	
---	Nagy, Reka	13 Hungary	NT	X1:07.75	
---	Ludcvica, Del Beato	16 Hungary	NT	X1:08.10	
---	Adam, Henrietta	16 Hungary	NT	X1:11.21	
---	Lai Thi, Hang	18 Quan Doi	1:08.00	DNF	

Event 323 Men 400 LC Meter Freestyle

KLQG: 3:57.09 # 6/2014		Hoang Quy Phuoc		Da Nang	
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1	Hoang Quy, Phuoc	23 Da Nang	4:20.29	3:54.97#	
2	Tran Tan, Trieu	18 Long An	4:25.22	3:57.56	
3	Nguyen Huy, Hoang	16 Quang Binh	4:24.17	3:58.22	
4	Lam Quang, Nhat	19 TP Ho Chi Minh	4:23.49	3:58.27	
5	Nguyen Dang, Khoa	17 TP Ho Chi Minh	4:25.21	4:10.56	
6	Tran Hung, Nguyen	13 Quan Doi	4:24.04	4:12.11	
7	Bui Phuong, Nam	16 Dong Nai	4:24.35	4:16.50	
8	Tran Dinh, Thanh	16 Da Nang	4:31.43	4:30.09	

Event 323 Men 400 LC Meter Freestyle

KLQG: 3:57.09 # 6/2014		Hoang Quy Phuoc		Da Nang	
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1	Hoang Quy, Phuoc	23 Da Nang	3:55.00	4:20.29	q
2	Lam Quang, Nhat	19 TP Ho Chi Minh	3:57.00	4:23.49	q
3	Tran Hung, Nguyen	13 Quan Doi	4:15.03	4:24.04	q
4	Nguyen Huy, Hoang	16 Quang Binh	3:58.00	4:24.17	q
5	Bui Phuong, Nam	16 Dong Nai	4:12.00	4:24.35	q
6	Nguyen Dang, Khoa	17 TP Ho Chi Minh	4:06.00	4:25.21	q
7	Tran Tan, Trieu	18 Long An	4:00.00	4:25.22	q
8	Tran Dinh, Thanh	16 Da Nang	4:36.00	4:31.43	q
9	Cao Van, Dung	13 Ha Noi	5:00.00	4:54.67	
---	Berneke, Peter	24 Hungary	NT	X3:56.82#	
---	Papp, Mark	22 Hungary	NT	X4:02.85	
---	Drigan, Zoltan	18 Hungary	NT	X4:06.32	
---	Nguyen Minh, Hien	14 TP Ho Chi Minh	NT	X4:17.79	
---	Nguyen Q.Khai, Hoan	13 Da Nang	NT	X4:48.15	
---	Do Ngoc, Vinh	12 Ha Noi	NT	X5:06.67	
---	Tran Dinh, Tau	13 Da Nang	NT	X5:06.84	
---	Luong Khac, Hieu	12 Ha Noi	NT	X5:11.06	
---	Nguyen Van, Hai	13 Ha Noi	NT	X5:17.57	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 323 Men 400 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
--- Trinh Nhat, Duy	12	Ha Noi	NT	X5:21.68

Event 324 Women 1500 LC Meter Freestyle

KLQG: 16:46.42 # 5/2014		Nguyen Thi Anh Vien	Quan Doi		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	17:25.00	17:44.57	
2 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	17:07.39	17:45.52	
3 Tran T.Hong, Cam	15	Long An	17:30.00	17:51.21	
--- Verraszto, Evelyn	27	Hungary	NT	X17:22.74	
--- Farkas, Adel	18	Hungary	NT	X17:33.92	
--- Boszormenyi, Bettina	18	Hungary	NT	X18:01.25	
--- Nagy, Reka	13	Hungary	NT	X18:16.10	
--- Adam, Henrietta	16	Hungary	NT	X18:23.91	
--- Ludcvica, Del Beato	16	Hungary	NT	X18:53.44	
--- Do N.Que, Tran	12	Long An	18:00.00	DQ	
--- Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	17:50.00	DNF	
--- Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	17:55.00	DNF	

Event 325 Men 200 LC Meter IM

KLQG: 2:03.69 # 8/2014		Tran Duy Khoi	Tp.Ho Chi Minh		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	2:16.99	2:04.27	
2 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	2:11.72	2:07.27	
3 Truong The, Anh	17	Quan Doi	2:15.79	2:08.55	
4 Nguyen Huu, Kim Son	14	An Giang	2:11.36	2:10.55	
5 Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	2:16.89	2:12.82	
6 Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	2:14.04	2:13.49	
7 Huynh Man, Dat	15	Long An	2:15.68	2:13.59	
8 Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	2:17.05	2:14.40	

Event 325 Men 200 LC Meter IM

KLQG: 2:03.69 # 8/2014		Tran Duy Khoi	Tp.Ho Chi Minh		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Nguyen Huu, Kim Son	14	An Giang	2:12.65	2:11.36	q
2 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	2:03.78	2:11.72	q
3 Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	2:11.00	2:14.04	q
4 Huynh Man, Dat	15	Long An	2:10.00	2:15.68	q
5 Truong The, Anh	17	Quan Doi	2:09.00	2:15.79	q
6 Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	2:11.02	2:16.89	q
7 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	2:03.00	2:16.99	q
8 Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	2:10.00	2:17.05	q
9 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	2:15.09	2:17.36	
10 Pham Thanh, Bao	15	Ben Tre	2:19.00	2:19.60	
11 Tran Dinh, Thanh	16	Da Nang	2:15.00	2:23.26	
12 Ngo Van, Phap	14	Da Nang	2:20.00	2:25.83	
13 Cao Van, Dung	13	Ha Noi	2:28.00	2:29.77	
14 Nguyen Van, Phu	17	Nghe An	2:30.00	2:31.29	
15 Do Chien, Thang	15	Hai Phong	2:20.00	2:39.33	
16 Chu Van, Tai	16	Nghe An	2:30.00	2:41.03	
--- Bernek, Peter	24	Hungary	NT	X2:05.48	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 325 Men 200 LC Meter IM)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
--- Drigan, Zoltan	18	Hungary	NT	X2:10.28
--- Papp, Mark	22	Hungary	NT	X2:16.82
--- Nguyen Van, An	12	Hai Duong	NT	X2:36.99
--- Nguyen Van, Hai	13	Ha Noi	NT	X2:43.36
--- Nguyen Binh, Thoi	14	Da Nang	NT	X3:02.43
--- Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	NT	DNF

Event 326 Women 4x200 LC Meter Freestyle Relay

KLQG: 8:39.80 # 13/12/14 TP Ho Chi Minh HCM
T Nhan Le, P Nguyen Diep, K Nguyen Thi, N Tran Tam

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	8:45.84	
1) Vu T.Phuong, Anh 15	2) Tran Ngoc, Thi 13	3) Nguyen Ngoc, Bich 13	4) Le D.Ngoc, Quyen 15	
2 Long An	A	NT	8:52.91	
1) Le T.Thien, Kim 17	2) Do N.Que, Tran 12	3) Nguyen T.Ngoc, Han 17	4) Tran T.Hong, Cam 15	
3 Quan Doi	A	NT	9:01.69	
1) Nguyen T.Xuan, Mai 15	2) Lai Thi, Hang 18	3) Le Thi, Loan 16	4) Nguyen T.Dieu, Linh 19	
4 Thanh Hoa	A	NT	9:13.72	
1) Ngan Thi, Nhien 18	2) Nguyen Thi, Tam 16	3) Hoang Thi, Trang 15	4) Nguyen Phuong, Thanh 15	
--- Quang Ninh	A	NT	DNF	
1) Duong Thi, Thom 23	2) Le T.Ha, My 18	3) Ngo Thu, Ha 17	4) Nguyen T.Kieu, Oanh 21	

Event 427 Women 50 LC Meter Backstroke

KLQG: 29.26 # 8/2013 Nguyen Thi Anh Vien Quan Doi

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Le Thi, Loan	16	Quan Doi	32.07	30.49	
2 Duong Thi, Thom	23	Quang Ninh	32.79	31.03	
3 Hoang Thi, Trang	15	Thanh Hoa	32.70	31.82	
4 Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	33.47	31.98	
5 Nguyen T.Ngoc, Han	17	Long An	33.55	32.07	
6 Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	32.37	32.10	
7 Vu T.Thanh, Hue	15	Ha Noi	35.25	34.76	
8 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	35.32	42.08	

Event 427 Women 50 LC Meter Backstroke

KLQG: 29.26 # 8/2013 Nguyen Thi Anh Vien Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Le Thi, Loan	16	Quan Doi	30.03	32.07	q
2 Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	31.30	32.37	q
3 Hoang Thi, Trang	15	Thanh Hoa	30.18	32.70	q
4 Duong Thi, Thom	23	Quang Ninh	30.50	32.79	q
5 Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	31.00	33.47	q
6 Nguyen T.Ngoc, Han	17	Long An	31.70	33.55	q
7 Vu T.Thanh, Hue	15	Ha Noi	33.80	35.25	q
8 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	33.00	35.32	q
9 Vuong T.Thu, Phuong	12	Ha Noi	34.00	35.40	
10 Phung Ngoc, My	14	Hai Phong	32.69	35.73	
11 Nguyen H.Thanh, Binh	13	Binh Dinh	NT	37.04	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Event 428 Men 50 LC Meter Freestyle

KLQG: 23.33 # 9/2011		Hoang Quy Phuoc		Da Nang		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1	Le Nguyen, Paul	24	An Giang	24.93	23.42	
2	Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	23.65	23.52	
3	Vu Tan, Thanh	19	Hai Phong	25.04	24.53	
4	Tran Tan, Trieu	18	Long An	25.10	24.65	
5	Pham Thanh, Nguyen	24	Long An	25.23	24.79	
6	Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	25.03	24.84	
7	Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	24.93	25.50	
8	Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	25.35	31.32	

Event 428 Men 50 LC Meter Freestyle

KLQG: 23.33 # 9/2011		Hoang Quy Phuoc		Da Nang		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	23.50	23.65	q
*2	Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	24.68	24.93	q
*2	Le Nguyen, Paul	24	An Giang	23.15	24.93	q
4	Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	24.50	25.03	q
5	Vu Tan, Thanh	19	Hai Phong	24.18	25.04	q
6	Tran Tan, Trieu	18	Long An	24.00	25.10	q
7	Pham Thanh, Nguyen	24	Long An	24.40	25.23	q
8	Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	25.00	25.35	q
9	Bui Phuong, Nam	16	Dong Nai	25.50	25.44	
10	Nguyen Minh, Hien	14	TP Ho Chi Minh	25.30	25.89	
11	Ha Huy, Khanh	17	Ha Noi	25.80	26.06	
12	Vo Minh, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	25.20	26.26	
13	Ngo Van, Phap	14	Da Nang	25.80	27.01	
14	Nguyen Van, An	12	Hai Duong	28.00	28.30	
15	Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	24.30	28.56	
16	Phuong Duc, Binh	13	Ha Noi	28.50	28.66	
17	Chu Van, Tai	16	Nghe An	27.00	29.63	
---	Tran Duc, Tung	21	Hai Phong	24.89	X25.70	
---	Luong, Jeremie	16	TP Ho Chi Minh	NT	X25.74	
---	Luong, Alois	14	TP Ho Chi Minh	NT	X27.29	
---	Nguyen Binh, Thoi	14	Da Nang	NT	X27.35	
---	Tran Tien, Tai	15	Da Nang	NT	X27.89	
---	Tran Dinh, Tau	13	Da Nang	NT	X29.07	
---	Vu Van, Dong	12	Ha Noi	NT	X30.39	

Event 429 Women 200 LC Meter Breaststroke

KLQG: 2:31.16 # 6/2015		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1	Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	2:52.53	2:38.22	
2	Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	2:49.03	2:38.55	
3	Kien Ngoc, Thuy	16	An Giang	2:50.52	2:43.28	
4	Nguyen T.Nhat, Lam	13	Vinh Long	2:52.43	2:44.47	
5	Le T.Ha, My	18	Quang Ninh	2:55.38	2:50.55	
6	Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	2:58.66	2:57.16	
7	Bui T.Thuy, Duong	17	Long An	3:00.51	3:10.54	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Finals ... (Event 429 Women 200 LC Meter Breaststroke)

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
--- Le T.Thuy, Hang	15	Quan Doi	2:56.67	DNF	

Event 429 Women 200 LC Meter Breaststroke

KLQG: 2:31.16 # 6/2015

Nguyen Thi Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	2:38.00	2:49.03	q
2 Kien Ngoc, Thuy	16	An Giang	2:43.00	2:50.52	q
3 Nguyen T.Nhat, Lam	13	Vinh Long	2:50.00	2:52.43	q
4 Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	2:35.00	2:52.53	q
5 Le T.Ha, My	18	Quang Ninh	2:46.00	2:55.38	q
6 Le T.Thuy, Hang	15	Quan Doi	2:47.00	2:56.67	q
7 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	2:48.00	2:58.66	q
8 Bui T.Thuy, Duong	17	Long An	2:50.00	3:00.51	q
9 Phung Ngoc, My	14	Hai Phong	2:55.78	3:01.82	
10 Nguyen Thi, Trang	18	Quan Doi	2:50.00	3:03.16	
11 Vuong T.Thu, Phuong	12	Ha Noi	3:06.00	3:08.14	
--- Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	2:39.00	DNF	

Event 430 Men 200 LC Meter Breaststroke

KLQG: 2:15.25 # 12/2009

Nguyen Huu Viet

Hai Phong

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Pham Thanh, Bao	15	Ben Tre	2:28.28	2:19.68	
2 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	2:33.53	2:20.18	
3 Nguyen Huu, Kim Son	14	An Giang	2:32.84	2:20.84	
4 Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	2:30.37	2:23.60	
5 Ngo Phuoc, Tan	15	An Giang	2:27.91	2:25.10	
6 Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	2:31.79	2:28.23	
7 Nguyen Minh, Tri	17	Hai Phong	2:28.89	2:28.35	
8 Tran Hoang, Phu	15	Quan Doi	2:30.96	2:28.70	

Event 430 Men 200 LC Meter Breaststroke

KLQG: 2:15.25 # 12/2009

Nguyen Huu Viet

Hai Phong

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Ngo Phuoc, Tan	15	An Giang	2:24.00	2:27.91	q
2 Pham Thanh, Bao	15	Ben Tre	2:22.00	2:28.28	q
3 Nguyen Minh, Tri	17	Hai Phong	2:21.78	2:28.89	q
4 Nguyen Van, Huong	18	Quan Doi	2:25.00	2:30.37	q
5 Tran Hoang, Phu	15	Quan Doi	2:26.90	2:30.96	q
6 Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	2:26.50	2:31.79	q
7 Nguyen Huu, Kim Son	14	An Giang	2:23.80	2:32.84	q
8 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	2:19.00	2:33.53	q
9 Tran Dinh, Thanh	16	Da Nang	2:30.00	2:34.98	
10 Nguyen Van, Thang	16	Ha Noi	2:38.00	2:36.56	
11 Nguyen Van, Khoi	19	Hai Phong	2:28.11	2:39.40	
12 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	NT	2:39.93	
13 Doan Huu, Chien	16	Hai Phong	2:28.78	2:40.61	
14 Cao Van, Dung	13	Ha Noi	2:48.00	2:45.06	
15 Truong Minh, Giau	25	Long An	2:25.00	2:51.34	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 430 Men 200 LC Meter Breaststroke)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
16 Tran Tien, Tai	15	Da Nang	2:39.00	2:52.68
--- Nguyen Ngoc, Trai	15	Da Nang	NT	X2:43.90
--- Luong Khac, Hieu	12	Ha Noi	NT	X3:05.43
--- Truong The, Anh	17	Quan Doi	2:26.00	DQ

Event 431 Women 800 LC Meter Freestyle

KLQG: 8:34.85 # 6/2015

Nguyen Thi Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	9:11.03	9:06.67	
2 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	9:20.00	9:12.64	
3 Tran T.Hong, Cam	15	Long An	9:15.00	9:19.65	
--- Ngo Thu, Ha	17	Quang Ninh	9:25.00	DNF	
--- Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	9:15.00	DNF	
--- Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	9:19.00	DNF	
--- Do N.Que, Tran	12	Long An	9:50.00	DNF	

Event 432 Men 800 LC Meter Freestyle

KLQG: 8:16.49 # 18/10/15

Quang Nhat Lam

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Tan, Trieu	18	Long An	8:17.00	8:11.64#	
2 Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	8:16.00	8:11.75#	
3 Lam Quang, Nhat	19	TP Ho Chi Minh	8:08.00	8:12.44#	
4 Nguyen Dang, Khoa	17	TP Ho Chi Minh	8:25.00	8:36.52	
5 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	8:35.04	8:51.65	
6 Pham Anh, Vu	16	Da Nang	9:00.00	9:40.32	
7 Nguyen Q.Khai, Hoan	13	Da Nang	9:10.00	9:43.00	
8 Do Ngoc, Vinh	12	Ha Noi	10:45.00	10:38.08	
--- Luong, Alois	14	TP Ho Chi Minh	NT	X9:25.22	
--- Nguyen Van, Hai	13	Ha Noi	NT	X10:55.90	
--- Vu Van, Dong	12	Ha Noi	NT	X11:39.90	

Event 433 Women 4x100 LC Meter Medley Relay

KLQG: 4:24.03 # 6/2013

Doi Tuyen

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	4:29.17	
1) Le D.Ngoc, Quyen 15	2) Vu T.Phuong, Anh 15	3) Tran Ngoc, Thi 13	4) Nguyen Ngoc, Bich 13	
2 Quang Ninh	A	NT	4:33.72	
1) Duong Thi, Thom 23	2) Le T.Ha, My 18	3) Ngo Thu, Ha 17	4) Nguyen T.Kieu, Oanh 21	
3 Quan Doi	A	NT	4:34.50	
1) Le Thi, Loan 16	2) Le T.Thuy, Hang 15	3) Lai Thi, Hang 18	4) Nguyen T.Dieu, Linh 19	
4 Long An	A	NT	4:39.66	
1) Nguyen T.Ngoc, Han 17	2) Bui T.Thuy, Duong 17	3) Do N.Que, Tran 12	4) Tran T.Hong, Cam 15	
5 Thanh Hoa	A	NT	4:50.00	
1) Hoang Thi, Trang 15	2) Ngan Thi, Nhien 18	3) Nguyen Thi, Tam 16	4) Nguyen Phuong, Thanh 15	

Event 434 Mixed 4x200 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	8:16.53	
1) Tran Duy, Khoi M19	2) Le D.Ngoc, Quyen W15	3) Vu T.Phuong, Anh W15	4) Lam Quang, Nhat M19	
2 Long An	A	NT	8:33.53	
1) Pham Thanh, Nguyen M24	2) Do Thanh, Thuan M15	3) Tran T.Hong, Cam W15	4) Le T.Thien, Kim W17	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

(Event 434 Mixed 4x200 LC Meter Freestyle Relay)

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
3 Quan Doi	A	NT	9:02.82	
1) Truong The, Anh M17	2) Le Thi, Loan W16	3) Nguyen Van, Huong M18	4) Nguyen T.Dieu, Linh W19	

Event 535 Women 50 LC Meter Freestyle

KLQG: 26.37 # 19/10/15 Diep Phuong Tram Nguyen TT2

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Le T.Thien, Kim	17	Long An	28.05	27.22	
2 Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	28.80	27.64	
3 Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	28.83	27.82	
4 Nguyen T.Kieu, Oanh	21	Quang Ninh	28.59	28.10	
5 Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	28.84	28.32	
6 Nguyen T.Xuan, Mai	15	Quan Doi	28.82	28.35	
7 Nguyen T.Ngoc, Han	17	Long An	28.99	28.54	
8 Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	29.31	29.05	

Event 535 Women 50 LC Meter Freestyle

KLQG: 26.37 # 19/10/15 Diep Phuong Tram Nguyen TT2

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	Points
Preliminaries					
1 Le T.Thien, Kim	17	Long An	27.00	28.05	q
2 Nguyen T.Kieu, Oanh	21	Quang Ninh	28.00	28.59	q
3 Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	27.50	28.80	q
4 Nguyen T.Xuan, Mai	15	Quan Doi	28.27	28.82	q
5 Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	27.00	28.83	q
6 Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	27.80	28.84	q
7 Nguyen T.Ngoc, Han	17	Long An	NT	28.99	q
8 Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	27.90	29.31	q
9 Ngo Thi, Hien	15	Da Nang	29.50	29.40	
10 Tran Ha, Trang	15	Hai Phong	27.89	29.42	
11 Tran T.Hong, Cam	15	Long An	28.00	30.20	
12 Ngo T.Ngoc, Quynh	16	Quang Binh	27.00	30.66	
13 Truong Thi, Kieu	21	Quan Doi	29.50	30.86	
14 Vu T.Thanh, Hue	15	Ha Noi	30.00	31.50	

Event 536 Men 50 LC Meter Backstroke

KLQG: 26.03 # 12/2015 Tran Duy Khoi Tp.Ho Chi Minh

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Le Nguyen, Paul	24	An Giang	28.82	25.57#	
2 Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	26.84	26.10	
3 Bui Cong, Thanh	16	Ha Noi	29.18	27.45	
4 Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	29.06	27.72	
5 Ha Huy, Khanh	17	Ha Noi	28.35	28.32	
6 Tran Van, Trieu	16	Hai Phong	28.63	28.64	
7 Vo Minh, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	29.49	29.33	
8 Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	30.33	29.97	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Event 536 Men 50 LC Meter Backstroke

KLQG: 26.03 # 12/2015		Tran Duy Khoi		Tp.Ho Chi Minh		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Tran Duy, Khoi	19	TP Ho Chi Minh	25.90	26.84	q
2	Ha Huy, Khanh	17	Ha Noi	27.90	28.35	q
3	Tran Van, Trieu	16	Hai Phong	27.69	28.63	q
4	Le Nguyen, Paul	24	An Giang	25.15	28.82	q
5	Nguyen Ngoc, Trien	19	Hai Phong	26.89	29.06	q
6	Bui Cong, Thanh	16	Ha Noi	28.00	29.18	q
7	Vo Minh, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	28.00	29.49	q
8	Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	NT	30.33	q
9	Do Chien, Thang	15	Hai Phong	28.69	31.43	
10	Bui Phuong, Nam	16	Dong Nai	28.00	32.98	
11	Pham Anh, Vu	16	Da Nang	33.00	33.74	
12	Tran Dinh, Tau	13	Da Nang	35.00	35.21	
---	Luong, Jeremie	16	TP Ho Chi Minh	NT	X28.75	
---	Le Tuan, Dung	12	Ha Noi	NT	X38.45	

Event 537 Women 200 LC Meter Butterfly

KLQG: 2:11.12 # 6/2015		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi		Points
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time		
1	Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	2:14.00	2:16.52	
2	Kien Ngoc, Thuy	16	An Giang	2:19.80	2:18.54	
3	Tran Ngoc, Thi	13	TP Ho Chi Minh	2:20.00	2:22.67	
4	Do N. Que, Tran	12	Long An	2:25.00	2:24.93	
5	Lai Thi, Hang	18	Quan Doi	2:33.00	2:38.20	
6	Nguyen T.Thanh, Thao	14	Dong Nai	2:30.70	2:39.07	

Event 538 Men 200 LC Meter Butterfly

KLQG: 1:59.96 # 15/12/14		Phuoc Hoang Quy		DNG		Points
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time		
Finals						
1	Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	2:09.33	2:00.89	
2	Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	2:21.48	2:01.03	
3	Huynh Man, Dat	15	Long An	2:17.96	2:04.62	
4	Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	2:17.04	2:08.65	
5	Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	2:26.38	2:18.44	
6	Nguyen Van, Phu	17	Nghe An	2:25.10	2:24.48	
---	Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	2:22.85	DNF	
---	Nguyen Trung, Quan	17	An Giang	2:21.01	DNF	

Event 538 Men 200 LC Meter Butterfly

KLQG: 1:59.96 # 15/12/14		Phuoc Hoang Quy		DNG		Points
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	1:59.00	2:09.33	q
2	Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	NT	2:17.04	q
3	Huynh Man, Dat	15	Long An	2:05.00	2:17.96	q
4	Nguyen Trung, Quan	17	An Giang	2:05.60	2:21.01	q
5	Nguyen Ngoc, Huynh	21	Dong Nai	2:03.00	2:21.48	q
6	Le N.Duc, Phat	17	TP Ho Chi Minh	2:09.00	2:22.85	q
7	Nguyen Van, Phu	17	Nghe An	2:27.00	2:25.10	q

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 538 Men 200 LC Meter Butterfly)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
8 Truong Ngoc, Tong	15	Binh Dinh	NT	2:26.38	q
--- Nguyen Q.Khai, Hoan	13	Da Nang	NT	X2:28.43	
--- Luong, Alois	14	TP Ho Chi Minh	NT	X2:30.84	
--- Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	2:15.08	DNF	
--- Hoang P.Nhat, Linh	15	Da Nang	2:25.00	DNF	

Event 539 Women 400 LC Meter IM

KLQG: 4:36.85 # 8/2016		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	5:05.00	5:04.78		
2 Vu T.Phuong, Anh	15	TP Ho Chi Minh	5:05.00	5:07.32		
3 Le Thi My, Thao	20	Binh Phuoc	5:03.50	5:20.05		
4 Le T.Thuy, Hang	15	Quan Doi	5:14.00	5:22.13		
5 Ngan Thi, Nhien	18	Thanh Hoa	5:15.00	5:24.12		
6 Nguyen T.Thanh, Thao	14	Dong Nai	5:30.60	5:27.95		
--- Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	5:10.00	DNF		

Event 540 Men 200 LC Meter Freestyle

KLQG: 1:48.96 # 6/2015		Hoang Quy Phuoc		Da Nang		
Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points	
Finals						
1 Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	1:55.44	1:50.41		
2 Tran Tan, Trieu	18	Long An	2:03.74	1:52.98		
3 Lam Quang, Nhat	19	TP Ho Chi Minh	2:02.85	1:53.02		
4 Bui Phuong, Nam	16	Dong Nai	2:02.80	1:57.37		
5 Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	2:03.08	1:58.45		
6 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	2:03.93	1:59.98		
7 Tran Dinh, Thanh	16	Da Nang	2:07.96	2:07.24		
--- Vo Minh, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	2:02.91	DNF		

Event 540 Men 200 LC Meter Freestyle

KLQG: 1:48.96 # 6/2015		Hoang Quy Phuoc		Da Nang		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1 Hoang Quy, Phuoc	23	Da Nang	1:49.00	1:55.44	q	
2 Bui Phuong, Nam	16	Dong Nai	1:57.00	2:02.80	q	
3 Lam Quang, Nhat	19	TP Ho Chi Minh	1:53.00	2:02.85	q	
4 Vo Minh, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	1:58.50	2:02.91	q	
5 Ngo Dinh, Chuyen	15	Quang Ninh	1:57.00	2:03.08	q	
6 Tran Tan, Trieu	18	Long An	1:55.00	2:03.74	q	
7 Tran Hung, Nguyen	13	Quan Doi	2:02.02	2:03.93	q	
8 Tran Dinh, Thanh	16	Da Nang	2:07.00	2:07.96	q	
9 Pham Thanh, Nguyen	24	Long An	1:54.40	2:12.75		
10 Nguyen Huy, Hoang	16	Quang Binh	1:53.00	2:20.30		
11 Cao Van, Dung	13	Ha Noi	2:20.00	2:22.22		
12 Chu Van, Tai	16	Nghe An	2:15.00	2:27.04		
13 Do Ngoc, Vinh	12	Ha Noi	2:22.00	2:27.14		
--- Nguyen Minh, Hien	14	TP Ho Chi Minh	NT	X2:00.28		
--- Nguyen Dang, Khoa	17	TP Ho Chi Minh	NT	X2:02.14		
--- Ngo Van, Phap	14	Da Nang	NT	X2:07.28		
--- Hoang P.Nhat, Linh	15	Da Nang	NT	X2:08.19		

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16

Results

Preliminaries ... (Event 540 Men 200 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
--- Tran Dinh, Tau	13	Da Nang	NT	X2:12.88
--- Tran Tien, Tai	15	Da Nang	NT	X2:14.76
--- Nguyen Q.Khai, Hoan	13	Da Nang	NT	X2:30.49

Event 541 Women 200 LC Meter Freestyle

KLQG: 1:58.82 # 6/2016

Nguyen Thi Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Prelim Time	Finals Time	Points
Finals					
1 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	2:37.05	2:08.07	
2 Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	2:34.59	2:08.51	
3 Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	2:30.50	2:09.65	
4 Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	2:31.00	2:11.22	
5 Le T.Thien, Kim	17	Long An	2:31.24	2:11.54	
6 Tran T.Hong, Cam	15	Long An	2:33.94	2:11.98	
7 Ngo Thu, Ha	17	Quang Ninh	2:39.16	2:18.99	
--- Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	2:32.78	DNF	

Event 541 Women 200 LC Meter Freestyle

KLQG: 1:58.82 # 6/2016

Nguyen Thi Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	Points
Preliminaries					
1 Le D.Ngoc, Quyen	15	TP Ho Chi Minh	2:07.50	2:30.50	q
2 Nguyen Phuong, Thanh	15	Thanh Hoa	2:10.00	2:31.00	q
3 Le T.Thien, Kim	17	Long An	2:09.00	2:31.24	q
4 Nguyen Ngoc, Bich	13	TP Ho Chi Minh	2:09.00	2:32.78	q
5 Tran T.Hong, Cam	15	Long An	2:10.00	2:33.94	q
6 Nguyen T.Dieu, Linh	19	Quan Doi	2:05.00	2:34.59	q
7 Mai Thi, Linh	16	Quang Binh	2:10.00	2:37.05	q
8 Ngo Thu, Ha	17	Quang Ninh	2:08.00	2:39.16	q
--- Nguyen T.Xuan, Mai	15	Quan Doi	2:10.82	DNF	
--- Lai Thi, Hang	18	Quan Doi	2:11.00	DNF	

Event 542 Men 4x100 LC Meter Medley Relay

KLQG: 3:50.81 # 12/2013

Man, Vi, Khoi, Nhat

Tp Ho Chi Minh

Khoi, Vi, Phuoc, Nguyen

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 An Giang	A	NT	3:54.59	
1) Le Nguyen, Paul 24	2) Ngo Phuoc, Tan 15	3) Nguyen Trung, Quan 17	4) Nguyen Huu, Kim Son 14	
2 Hai Phong	A	NT	4:02.61	
1) Nguyen Ngoc, Trien 19	2) Nguyen Minh, Tri 17	3) Vu Tan, Thanh 19	4) Tran Duc, Tung 21	
3 Quan Doi	A	NT	4:05.29	
1) Tran Hung, Nguyen 13	2) Tran Hoang, Phu 15	3) Truong The, Anh 17	4) Nguyen Van, Huong 18	
4 Ha Noi	A	NT	4:05.94	
1) Ha Huy, Khanh 17	2) Nguyen Van, Thang 16	3) Nguyen Hai, Long 16	4) Bui Cong, Thanh 16	
5 TP Ho Chi Minh	A	NT	4:06.40	
1) Vo Minh, Hoang 17	2) Le N.Duc, Phat 17	3) Luong, Jeremie 16	4) Nguyen Minh, Hien 14	
6 Long An	A	NT	4:20.36	
1) Tran Tan, Trieu 18	2) Truong Minh, Giau 25	3) Huynh Man, Dat 15	4) Pham Thanh, Nguyen 24	

Event 543 Mixed 4x100 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:47.01	
1) Tran Duy, Khoi M19	2) Nguyen Ngoc, Bich W13	3) Tran Ngoc, Thi W13	4) Lam Quang, Nhat M19	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA 2016 - 18/10/16 to 22/10/16**Results****(Event 543 Mixed 4x100 LC Meter Freestyle Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
2 Long An	A	NT	4:07.79	
1) Pham Thanh, Nguyen M24	2) Nguyen T.Ngoc, Han W17	3) Le T.Thien, Kim W17	4) Tran Tan, Trieu M18	
3 Quan Doi	A	NT	4:33.92	
1) Nguyen Van, Huong M18	2) Truong The, Anh M17	3) Lai Thi, Hang W18	4) Nguyen T.Dieu, Linh W19	